

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 14/9/2018

v/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Nữ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 396/2018/TLST-HNGĐ ngày 17/7/2018 về yêu cầu xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2018/QĐXX-ST ngày 13/8/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 79/QĐHPT-ST ngày 29/8/2018 của Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Trần Thị Thu H – Sinh năm 1990. Có mặt.**

Đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: Tổ 14 khu 3 phường T, Thành phố H, tỉnh Q.

- Bị đơn: **Anh Lưu Tiến D – Sinh năm 1985. Vắng mặt.**

Đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: Số 54 tổ 5 ngõ 175 phường N, quận C, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Thu Hằng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân:Chị Trần Thị Thu H và anh Lưu Tiến D kết hôn trên cơ sở có tìm hiểu, tự nguyện và đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội ngày 13/01/2009. Quá trình chung sống hai vợ chồng hạnh phúc đến tháng 3/2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do không hòa hợp về tính cách, anh Lưu Tiến D cờ bạc, không chia sẻ trách nhiệm, kinh tế trong cuộc sống gia đình. Đỉnh điểm mâu thuẫn là từ tháng 4/2013 chị và anh D đã sống ly thân. Nay, chị H xác định tình cảm với anh D không còn,tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị H đề nghị Tòa án sớm giải quyết cho chị được ly hôn để ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Lưu Tiến D có 01 con chung là cháu Lưu Hương G, sinh ngày 08/3/2009. Hiện cháu G đang ở cùng anh Lưu Tiến D và ông bà nội. Sau ly hôn chị muốn cháu G do anh Lưu Tiến D trực tiếp nuôi dưỡng, chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 9/2018.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Trần Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn, anh Lưu Tiến D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại Tòa án. Do đó, Tòa án xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Ông Lưu Nguyên Quảng, bố đẻ anh Lưu Tiến D trình bày: Sau khi kết hôn anh D và chị H ở cùng ông bà tại địa chỉ Số 54 tổ 5 ngõ 175 phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội nhưng không có đóng góp gì vào khối tài sản chung của gia đình. Từ năm 2013 đến nay, chị H và anh D đã sống ly thân. Tại địa chỉ trên anh D , cháu G là con chung của anh D chị H vẫn đang ở cùng ông bà. Quá trình chung sống anh D chị H có xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Nay, chị H gửi đơn xin ly hôn anh D đến Tòa án, đó là quyết định của chị H . Anh chị đã trưởng thành, quyền quyết định là của anh chị, ông không có ý kiến gì.

Đại diện chính quyền UBND Phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy cho biết: Trong thời kỳ hôn nhân, anh D chị H có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ kinh tế. Từ năm 2013 chị Hằng đã sống ly thân với anh Dũng. Tại địa chỉ số 54 tổ 5 ngõ 175 phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội chỉ có bố con anh D sống cùng ông bà, chị H đã chuyển đi nơi khác sinh sống.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn: Giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn

Bị đơn– anh Lưu Tiến D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh Dưng vắng mặt, Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy xét xử theo thủ tục chung.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, qua phần trình bày của đương sự tại phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát nhận thấy về thủ tục tố tụng, Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật có tranh chấp, tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, thu thập đầy đủ chứng cứ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đảm bảo nguyên tắc xét xử, sự có mặt của những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đúng quy định. Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, các nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa để thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thu H, xử cho chị Trần Thị Thu H được ly hôn với anh Lưu Tiến D. Về con chung, đề nghị Tòa án giao con chung cho anh Lưu Tiến D trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 9/2018 của chị Trần Thị Thu H. Về tài sản chung, công nợ chung, nguyên đơn không yêu cầu nên đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết. Giành quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác về chia tài sản chung vợ chồng sau ly hôn cho anh Lưu Tiến D nếu anh D có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi xem xét, đánh giá khách quan toàn diện những tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền :

Đơn khởi kiện của chị Trần Thị Thu yêu cầu được ly hôn anh Lưu Tiến. Quan hệ pháp luật trong vụ án xác định là ly hôn quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền của Tòa án theo lãnh thổ, bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện ở Số 54 tổ 5 ngõ 175 phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Việc Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy thụ lý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để giải quyết về ly hôn phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Anh Lưu Tiến D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên xét xử. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về tình cảm: Chị Trần Thị Thu H và anh Lưu Tiến D Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Căn cứ vào Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh D là hợp pháp.

Chị Trần Thị Thu H và anh Lưu Tiến D chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn bắt đầu từ quan điểm sống, tính cách không hợp. Chị H và anh D đã sống ly thân từ năm 2013 đến nay, không quan tâm, chăm sóc, thương yêu nhau. Chị H có đơn xin ly hôn vì xác định tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng anh, chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, Tòa án chấp nhận đơn xin ly hôn của chị H là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Lưu Tiến D có 01 con chung là cháu Lưu Hương G sinh ngày 08/3/2009. Hiện cháu G đang ở cùng anh Lưu Tiến D và ông bà nội. Cháu G đang học lớp 4 trường Tiểu học Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Xét thấy cháu G đang có cuộc sống ổn định và có nguyện vọng ở với anh D và ông bà nội. Do đó, cần giao con chung là cháu Lưu Hương G cho anh Lưu Tiến D trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của chị Trần Thị Thu H mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 9/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có sự thay đổi khác là phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi của cháu Giang.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Giành quyền khởi kiện chia tài sản chung vợ chồng sau ly hôn cho anh Lưu Tiến D nếu anh D có đơn yêu cầu gửi đến Tòa án.

Chị Trần Thị Thu H và anh Lưu Tiến D tự lo chỗ ở sau khi ly hôn.

[6] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Thị Thu H và anh Lưu Tiến D có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 56; 81; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thu H . Xử chochị Trần Thị Thu H được ly hôn với anh Lưu Tiến D .

2. Về con chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Lưu Tiến D có 01 con chung là cháu Lưu Hương G , sinh ngày 08/3/2009. Giao con chung cho anh Lưu Tiến D trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con của chị Trần Thị Thu H mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 9/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có sự thay đổi khác.

Không ai đợc ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung:Nguyên đơn, chị Trần Thị Thu H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết. Giành quyền khởi kiện chia tài sản chung vợ chồng sau ly hôn cho anh Lưu Tiến D nếu anh D có đơn yêu cầu gửi đến Tòa án.

Chị Trần Thị Thu H và anh Lưu Tiến D tự lo chỗ ở sau khi ly hôn.

4. Về án phí:Chị Trần Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006153 ngày 17/7/2018 tại chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Chị Hằng còn tiếp tục phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Cầu Giấy.

Chị Trần Thị Thu H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.Anh Lưu Tiến D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú cuối cùng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

1. TAND TP Hà Nội;
2. VKSND quận Cầu Giấy;
3. Các đương sự;
4. Chi cục THA quận Cầu Giấy;
5. Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Quốc Tuấn

Nơi nhận:

1. TAND TP Hà Nội;
2. VKSND quận Cầu Giấy;
3. Các đương sự;
4. Chi cục THA quận Cầu Giấy;
5. Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**